

## VIII.

*Buổi chiều ra cửa sổ  
Bóng chup cả hồn tôi  
Ôm mặt khóc rưng rức  
Ra đi là hết rồi!  
(thơ Huy Cận)*

**Dalat thứ Ba 29/4/1975**

**4:00 sáng.**

Đột nhiên nhớ rõ ràng một đoạn văn rất yêu thích trong tác phẩm *Climats* của André Maurois:

*“Odile có một nhãn thức tự nhiên rất sắc bén, ít khi nàng thích thứ gì tầm thường, nhưng trong sự lựa chọn những câu thơ đọc cho tôi nghe, tôi ngạc nhiên và lo ngại thấy có nhãn thức về tình yêu, sự thấu hiểu nông nổi đam mê và đôi khi là ý tưởng muốn chết. Tôi nhớ mãi một đoạn nàng thường hay nhắc lại*

*Giải thoát khỏi sự ham sống quá hăng*

*Giải thoát khỏi niềm mong và nỗi sợ*

*Chúng ta vội vã tạ ơn*

*Các đấng cao cả bất kể là ai*

*Vì không có kiếp sống nào vô tận*

*Vì không một kẻ nào chết đi còn sống dậy*

*Vì đến dòng sông mệt mỏi nhất*

*Kết cuộc cũng chảy trôi ra tới biển...*

*Dòng sông mệt mỏi nhất, em thích hình ảnh ấy Dickie ạ. Em chính là dòng sông mệt mỏi nhất, nhẹ nhàng trôi ra biển.’*

*Tôi bảo nàng:*

*‘Em điên chắc? Em chính là cuộc sống đó!’*

*Odile bủi môi, trông tức cười, nhưng buồn thiu:*

*‘Nhưng em là một dòng sông quá mệt!’*

*(Elle avait un gout naturel très fin, il était rare qu’elle aimât une chose médiocre, mais dans le choix même des vers qu’elle me lisait, je remarquais, avec un étonnement inquiet, le gout de l’amour, une profonde connaissance de la passion et quelquefois le désir de la mort. Je me souviens surtout d’une strophe qu’elle répétait souvent:*

*‘Délivrés d’un trop grand amour de la vie*

*Délivrés de l’espoir et de la crainte,*

*Nous rendons brièvement grâce*

*Aux dieux, quels qu’ils puissent être,*

*De ce qu’aucune vie ne vit toujours,*

*De ce que les morts ne se relèvent jamais*

*De ce que même la rivière la plus lasse*

*Finit par atteindre la mer.*

*'La rivière la plus lasse...' répétait-elle souvent, 'j'aime bien ca... C'est moi, Dickie, la rivière la plus lasse... Et je m'en vais tout doucement vers la mer.'*

*'Vous êtes folle, lui disais-je, vous êtes la vie même!'*

*'Oh! J'ai l'air comme cela,' disait alors Odile, avec une moue comiquement triste, 'mais je suis une rivière très lasse.'*)

Thế rồi tôi trở dậy giữa đêm mà đọc ngay tác phẩm thật buồn này.

\*/ “Quả là một nỗi vui kỳ diệu được ngắm nàng sống. Từ phút đầu tiên bước vào căn nhà trọ, nàng đã biến đổi nó thành một tác phẩm nghệ thuật. Nàng tha thiết một cách ngây thơ đáng cảm động với những kỷ niệm ngày nhỏ bao giờ cũng mang theo bên mình: chiếc đồng hồ nhỏ, chiếc gối bọc ren và một cuốn Shakespeare bọc da hoẵng màu xám. Sau này khi gia đình tôi tan rã, Odile ra đi cũng với chiếc gối bọc ren cấp nách và cuốn Shakespeare cầm tay. Nàng như ghé qua cuộc đời, đó là một bóng ma hơn là một phụ nữ.”

*(La regarder vivre était un enchantement. A la minute où elle y entra, elle transformait une chambre d'hôtel en oeuvre d'art. Elle avait un attachement naïf, touchant, pour des souvenirs de son enfance qu'elle transportait toujours avec elle: une petite pendule, un coussin de dentelle et un Shakespeare relié en daim gris. Quand, plus tard, notre ménage fut brisé, ce fut encore son coussin de dentelle sous le bras et son Shakespeare à la main qu'Odile partit. Elle effleurait la vie, esprit plutôt que femme.)*

\*/ (...) Tôi nói với nàng: “Nguy hiểm đối với em là em bằng lòng nhận cái em sẵn có như bằm sinh chúng là như thế. Nhưng ta có thể tự luyện được tính chất của ta, có thể làm lại được.”

“Thế anh làm lại đi!”

“Anh sẵn sàng cố gắng, nhưng về phần em, em cũng thử coi để giúp anh cố gắng”.

“Không, em đã nhiều lần nói với anh rằng em không thể làm được; với lại em cũng chẳng thích cố gắng.”

Khi nhớ lại thời kỳ đã xa đó, tôi tự hỏi phải chăng có một linh tính ẩn sâu trong người đã buộc nàng có thái độ như vậy? Nếu nàng thay đổi như lời tôi yêu cầu, liệu tôi có tiếp tục yêu nàng như cũ nữa không? Và chẳng, không phải là nàng không bao giờ thử thay đổi. Odile không phải là một con người tàn nhẫn. Mỗi khi nàng thấy tôi khổ, nàng tưởng như sẵn sàng làm bất cứ việc gì để khuây khỏa cho tôi. Nhưng nếp kiêu hãnh và thói mềm yếu của nàng đã lấn át lòng nhân, và mọi sự đầu lại vào đó. Tôi tìm hiểu cái thói mà tôi mệnh danh là “*vẻ muốn chinh phục*” của nàng. Đó là một lối biểu hiện sự vui vẻ cao hơn mức độ thật một chút, hai mắt long lanh hơn, khuôn

mặt rạng rỡ và vẻ ơ thờ thường lệ bị dẹp xuống. Tôi biết, trước mặt nàng, người đàn ông nào sẽ làm nàng vui thú. Thật đau lòng quá! Đôi khi tôi nhớ lại câu nói ở Florence: “*Em quá thương chàng. Không chừng chàng ngại cưới em rồi em sẽ hư chăng?*”

\*/ (...) “Tôi buồn nhất là những khi xảy ra như vậy, suy nghĩ về thời kỳ đau khổ này, tôi cho rằng, Odile tuy lẳng lơ, vẫn chung thủy với tôi và không chừng biết khéo léo hơn nữa, tôi đã giữ được tình yêu của nàng.”

*(Ce qui m’attriste le plus lorsque, comme il m’arrive encore souvent, je médite sur cette époque malheureuse, c’est de penser qu’Odile, malgré sa coquetterie, m’était fidèle et que peut-être, avec un peu plus d’adresse, j’aurais pu conserver son amour.)*

\*/ (...) “Những điều tôi nói đây, mãi lâu sau tôi mới biết. Hồi đó, tôi không thể tin được lối sống bừa bãi của Odile là vô hại.”

*(Mais je vous dis là des choses que je n’ai sues que beaucoup plus tard et, en ce temps-là, je ne pouvais croire à l’innocence de cette vie libre.)*

\*/ (...) “Nhưng tôi đã có thói quen không bao giờ nghe chuyện vợ tôi mà không tự hỏi rằng nàng đang tính giấu tôi những gì?”

*(Mais je prenais l’habitude de ne plus jamais écouter ma femme sans me demander ce qu’elle cachait.)*

\*/ (...) “Tôi còn nhớ, một buổi chiều chúng tôi đứng trên bãi đất phẳng ngó ra một chân trời bao la những rùng núi, với khu đồng hoang thạch thảo mọc đầy ở triền đồi trước mặt. Mặt trời gần lặn, thật là tịch liêu êm ái. Những nổi truân chuyên của con người sao như nhỏ bé. Tôi bỗng nói với Odile biết bao lời âu yếm khiêm tốn, nhưng lạ thay, đó là lời nói của kẻ đã quyết tâm chịu mất nàng:

“Odile ạ, đáng lẽ chúng ta có một cuộc đời tốt đẹp biết chừng nào, trước kia anh yêu em xiết bao! Em còn nhớ ở Florence, thời kỳ mà anh không thể bỏ qua một phút nào không nhìn em, ngay đến bây giờ anh vẫn còn giữ được gân giống như vậy.”

“Nghe anh nói thế, em sung sướng lắm. Chính em trước kia cũng yêu anh thiết tha. Trời ơi, em tin tưởng nơi anh biết chừng nào. Em nói với mẹ: Con đã tìm thấy người có thể giữ con lại mãi mãi. Thế rồi em bị thất vọng.”

“Đó là lỗi tự anh, sao em không giải thích?”

“Anh biết hết rồi Dickie ạ. Tại không có cách nào khác. Tại anh đặt em cao quá. Anh thấy không, Dickie, anh làm lẫn lộn khi đòi hỏi nhiều ở đàn bà. Anh trông đợi nơi họ nhiều quá. Làm sao họ có thể thế được? Nhưng dù sao em cũng vui lòng mà nghĩ rằng anh sẽ tiếc nuối em khi em không còn hiện hữu cạnh anh.”

*(Vous le savez bien, Dickie. Parce que c'était impossible. Parce que vous m'aviez placée trop haut. Voyez-vous, Dickie, votre grand tort, c'est que vous demandez trop aux femmes. Vous attendez trop d'elles. Elles ne peuvent pas. Mais je suis tout de même contente de penser que vous me regrettez quand je ne serai plus là...)*

\*/ (...) “Tại sao không nhìn nhận rằng luôn luôn ta làm lại những cuộc đời mới, với những cuộc đời mới đó, dĩ vãng chỉ là giấc mộng?”  
*(Pourquoi ne pas admettre que nous recommençons sans cesse des existences nouvelles et que dans chacune d'elles, le passé n'est qu'un songe?)*

\*/ (...) “Những gì đã giữ nàng bấy lâu một khi chúng tôi chẳng có con với nhau? Tôi cho rằng phần lớn tại nàng thương hại tôi, cũng có đôi chút yêu, bởi vì thường thì những tình cảm chồng chất lên nhau chứ không hủy diệt. Và đàn bà thường có cái ý lạ lùng là muốn giữ lại hết.)

\*/ (...) “Mặt khác, không chừng nàng cũng cảm thấy ràng buộc, không với tôi thì ít nhất cũng với cuộc sống chúng tôi, nguyên do bởi nàng tha thiết với mọi đồ vật như một đứa trẻ. Nàng yêu căn nhà này do chính tay nàng trang hoàng rất đẹp. Trong căn phòng nhỏ của nàng, trên mặt chiếc bàn con là những quyển sách nàng ưa thích. Chiếc lọ cổ Venice bao giờ cũng cắm một bông hoa duy nhất nhưng rất đẹp. Những khi trốn vào nơi cô quạnh đó, nàng cảm thấy xa lánh được tôi và cả chính nàng nữa. Francois cũng không hơn gì tôi, không thể lấp đầy đời nàng được.”

*(...) (A Odile d'ailleurs, peut-être aussi était-elle liée, sinon à moi, du moins à notre vie commune, par son amour enfantin des objets? Elle aimait cette maison, qu'elle avait meublée elle-même avec tant de gout. Dans son boudoir, sur une petite table, étaient ses livres favoris et ce vase de Venice qui contenait toujours une fleur, une seule, mais très belle. Quand elle se réfugiait dans cette solitude, elle se sentait à l'abri de moi et d'elle-même. Pas plus que moi, Francois ne pouvait suffire à remplir sa vie.)*

\*/ (...) Tôi muốn tả cho Isabelle thấy hết cả sự duyên dáng, nỗi buồn kỳ bí và những thói trẻ con sâu sắc của nàng. Chung quanh tôi, trong số bạn hữu và gia đình sau khi nàng đã bỏ đi, lẽ tất nhiên ai cũng đều phê bình nàng rất gắt gao. Riêng tôi, đã hiểu được nàng, nếu có thể hiểu được người con gái kín đáo ấy, tôi cho rằng không một người phụ nữ nào có thể ít tội lỗi hơn nàng.”

*(J'aurais désiré vous faire sentir son charme, sa mystérieuse mélancolie, ses enfantillages profonds. Autour de nous, parmi nos amis, mes parents, après son départ, on la jugea naturellement avec sévérité. Moi qui l'ai bien connue, autant qu'on pouvait connaître*

*cette petite fille silencieuse, je pense que jamais femme ne fut moins coupable.)*

\*/ (...) “Nhật ký 20/10.

--Những đòi hỏi của nàng càng khó khăn, ta nàng thêm yêu nhiều. Còn gì khoan khoái bằng lượm cho nàng với một chút e ngại, một bó hoa dại, những hoa hướng dương, hoa cúc hay một bản hòa tấu màu trắng những hoa arum và tulip.

--Sự khiêm tốn của nàng: “Em biết anh mong ước nơi em như thế nào: rất trang trọng, rất thanh khiết, rất trưởng giả, nhưng cũng biết say đắm với riêng anh thôi. Dickie ạ, anh thất vọng rồi đó. Không bao giờ em có thể được như vậy đâu”.

--Sự kiêu ngạo khiêm tốn của nàng: “Tuy nhiên em cũng có nhiều đức tính nho nhỏ. Em đọc sách nhiều hơn các phụ nữ khác, em thuộc nhiều bài thơ hay, em biết ăn mặc đẹp, em biết chưng bày hoa và em yêu anh, thưa anh, vâng, có lẽ anh không biết điều đó, nhưng em yêu anh xiết bao!”

*(Et je vous aime, oui, monsieur, vous ne le croyez peut-être pas, ais je vous aime beaucoup!)*

\*/ (...) “Nhật ký 28/10. Yêu nơi người đàn bà khác chút nhỏ cái em mà họ có.”

*(Aimer en d'autres le peu de toi qu'elles contiennent.)*

\*/ 29/10: “Có khi em thấy chán anh, anh cũng yêu cả nỗi chán ngán của em”.

*(Il vous arrivait d'être lasse de moi, j'aimais aussi cette lassitude.)*

\*/ (...) Cách xa về sau, tôi tìm thấy được câu ghi ngắn: “Ta đã mất nhiều hơn đã được.”

Câu đó biểu lộ được hết những gì trong tôi. Odile khi có mặt, tuy hết sức được yêu, vẫn có những tật xấu chia cách đôi chút giữa tôi với nàng. Odile vắng mặt lại trở thành nữ thần. Tôi đem những đức tính mà nàng không có để làm đẹp cho nàng; sau cùng tôi đã khuôn đúc được với ý niệm Odile muôn đời và tôi có thể là chàng hiệp sĩ của nàng. Hồi mới đính hôn, những gì gây nên do sự hiểu biết hời hợt và biến dạng vì đam mê, nay quên lãng và xa cách lại tiếp tục được tô vẽ thêm. Tôi yêu Odile không chung thủy và xa xôi như chưa hề bao giờ biết yêu Odile khi yêu thương gần cận.”

*(J'aimais Odile infidèle et lointaine comme je n'avais, hélas! jamais su aimer Odile proche et tendre.)*

\*/ (...) “Ngay bây giờ, sau phen thất bại, tôi tiếp tục tin rằng, đẹp hơn vẫn là cố gắng yêu mãi, cho dù người khác không muốn như thế.”

*(Maintenant encore, après l'échec, je continue à croire qu'il est plus beau d'essayer de les aimer, fut-ce malgré eux.)*

\*/ (...) “Tại sao tôi đã mất nàng? Tôi cố tìm lời nói cử chỉ nào đã biến đổi mỗi tình tuyệt vời này thành câu chuyện buồn như vậy? Tôi không sao tìm được. Trong các khu vườn, tôi tìm gặp những hoa hồng mà nếu có nàng ở đây, hẳn lấy làm thích thú.”

*(Pourquoi l'avait-je perdue? Je cherchais le mot, le geste qui avait transformé ce grand amour en cette histoire si triste. Je ne le trouvais pas. Il y avait dans tous les jardins des roses qu'elle eut aimées.)*

\*/ (...) “Tôi đi lang thang về phía Rừng. Đầu đuôi ra sao? Tôi nghiệp em gái bé bỏng! Tại sao không cầu cứu tôi nếu thấy đau khổ? Tôi sẽ vui như điên mà chạy vội tới giúp đỡ nàng... Nay nàng đã chết...”

*(Je me mis à marcher au hasard, vers le Bois. Qu'était-il arrivé? Ma pauvre petite enfant, pourquoi ne m'avait-elle pas appelé si elle était malheureuse? Avec quelque joie folle je serais venu à son secours, je l'aurais reprise chez moi, je l'aurais consolée... Odile morte...)*

Tác phẩm buồn như áng mây bàng bạc mà tôi đọc say mê không biết bao nhiêu lần từ khi còn đi học, buổi sớm hôm nay đọc lại, nghe sao ngơ ngẩn bàng hoàng! Té ra tiểu thuyết và cuộc đời đâu có khác gì nhau? Tôi, anh, Odile, Philipe, những con người suốt đời đau khổ trong sự đi tìm tuyệt đối, suốt đời mãi chạy đuổi theo cái bóng hạnh phúc?

\*

\*\*

Đột nhiên, như một mặc khải, tôi nhận thức rằng đã vui đi rất nhiều khổ đau buồn bã. Dường như Thượng Đế soi đường cho thấy tôi phải chấm dứt ý nghĩ theo anh, trả anh về với vợ con để đổi lấy sự yên ổn cho các người thân trong gia đình anh, gia đình tôi và cả chính tôi nữa. Dẫu rằng tôi đã tập làm điều này từ hơn 10 ngày qua, nhưng chỉ bây giờ mới thật sự gọi là *tìm ra ngã thoát*.

Một lần cuối, tôi muốn được viết về anh và những gì cấu tạo nên định mệnh 6 tháng qua trước khi xếp mãi vào quên lãng.

Sáu tháng trời, tôi đến trong đời anh bằng tình yêu con lốc. “*Sức ham sống quá mạnh*” như nhiều lần anh nhận định đã cuốn hút anh (từ trạng huống buông xuôi hoàn toàn) vào trong một cuộc phiêu lưu. (Tôi không hiểu tại sao cho đến tận giờ phút này vẫn chỉ nghĩ rằng đây là một cuộc phiêu lưu nhiều hơn một đời sống?) Có điều chắc chắn, từ anh hay từ nhận thức dần dần rằng “*anh không bao giờ muốn mất đi những gì quá khứ đang nắm giữ*” mà tạo cho tôi cái ý nghĩ mình chỉ là ***kẻ dừng chân trong một quãng định mệnh nào đó*** của anh, chứ không bao giờ chúng tôi được mãi mãi là của riêng nhau.

Trên tài nghệ, tôi không thua kém để phải dùng anh làm cái đích tiến thân. Cả hai cùng hiểu rõ và say mê nhau trên 10 ngón tay âm nhạc.

Trên vật chất, chúng tôi đều là những nghệ sĩ trắng tay, xem nhẹ lợi danh, điểm cuốn hút nhau chỉ là do sự thúc đẩy tự nhiên của tình yêu, không chút nào dính líu tới vật chất.

Trong đời sống, hai chúng tôi cùng xuất thân từ một tầng lớp hiểu biết ngang nhau, trình độ giáo dục gia đình bằng nhau và các sở thích giống nhau.

Có thể nói rằng cả tôi và anh đều rất sáng suốt trên sự xét đoán những gì mình “*cho và nhận*” trong cuộc tình. Sáu tháng qua, ***hạnh phúc đã có thật*** do bởi những điều tương hợp thế.

Tuy nhiên, chỉ một điều tôi không bao giờ bằng anh được. Đó là kinh nghiệm sống và ý thức, quan điểm trải dài trong đời sống. Vì vậy mà tôi dễ dàng ngã gục.

Ngày nay đi ra khỏi đời nhau, tôi biết muôn đời nổi ám ảnh về anh vẫn còn khiến trái tim tôi đau nhức. Tôi không thể nào ngừng yêu anh cho được, nhưng ***sự quyết tâm mất anh đã thành hình mạnh mẽ trong lòng.***

*Thời gian phai mờ lời yêu thương  
Thời gian xóa dần màu bao lá thư  
Em quay về đây đốt tờ thư  
Quên đi niềm ân ái ngày xưa  
Ái ân theo tháng năm tàn  
Lá thư theo tháng năm vàng  
Tình người nghệ sĩ phai rồi!*

Ngày còn đi học, tôi đặc biệt yêu thích bài Lá Thư của Đoàn Chuẩn & Từ Linh. Khi vào đời, những lời ca trên là một trong vài điểm níu kéo hiem hơi thân cận nhất để tôi tự gượng dậy tâm tư – một cách kiêu hãnh—sau mỗi lần tan vỡ một cuộc tình.

Giờ đây, trong mỗi tình tan vỡ với anh, cũng chỉ thời gian là liều thuốc hiệu nghiệm nhất cho tôi nương nhờ trông cậy. Vết thương lòng đầy máu nào rồi cũng sẽ lành theo năm tháng. Trong cuộc sống 25 năm trước, tôi từng nhiều lần “chết đứng” vì những cú tấn công bạo tàn của Định Mệnh đến thành như “chai” đi nhiều cảm xúc. Nhưng phải nhận, trước cuộc nát tan hiện tại, trái tim tôi vẫn cứ nhũn ra dưới những nhát roi đời tàn nhẫn mà Định Mệnh không ngừng phủ quật lên tôi.

Trong óc ***không chút oán hận*** mà chỉ là ***chán ngán*** tâm tình người đàn ông. Có sao thì tôi cũng chẳng hiểu? Chỉ hiểu rằng, ngày nay như một mặc khải từ Thượng Đế: “*Hãy làm cho kẻ khác hết khổ theo mình thì mới mong thăng hoa con người và cõi thoát bao nhiêu lo lắng*”, tôi nhận chọn đường lối này, chấm dứt những kỷ niệm về anh tại đây.

“*Cái gì của César phải trả lại cho César!*”

□

